



**BỘ XÂY DỰNG**  
Ministry of Construction

**VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG**  
Vietnam Institute for Building Science and Technology

Địa chỉ: Số 81 phố Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội  
Tel: 024.37544196 - Email: vkhcnxd@ibst.vn - Website: www.ibst.vn

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

### **1. Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng**

Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

**TRUNG TÂM CÁC DỰ ÁN QUỐC TẾ VÀ XÂY DỰNG -  
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG**

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-19/2020/ĐK-KH&CN do Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội cấp ngày 26/08/2020

Mã số danh nghiệp: 0100408233

Mã số định danh điện tử: 001209600183

Địa chỉ: Số 81 Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0989733388

Tên phòng thí nghiệm: **PHÒNG THÍ NGHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH**

Mã số: **LAS-XD 04/IBST**

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 81 Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

### **2. Thông tin về năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng**

<b>TT</b>	<b>Tên chỉ tiêu thí nghiệm</b>	<b>Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm</b>	<b>Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm</b>	<b>Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm</b>
<b>(1)</b>	<b>(2)</b>	<b>(3)</b>	<b>(4)</b>	<b>(5)</b>
1	Xác định độ rọi	TCVN 5176:1990;	Máy đo cường độ ánh sáng EXTECH 401025	- Phạm Đức Hạnh;
2	Phương pháp khối lượng xác định bụi lắng	TCVN 5498:1995	Thiết bị bơm khí SL -15P; Cân Precisa; tủ sấy	- Phạm Đức Hạnh;
3	Xác định nhiệt độ, tốc độ gió, độ ẩm không khí	TCVN 5508:2009	Thiết bị đo vận tốc khí, nhiệt độ và độ ẩm ALNOR	- Phạm Đức Hạnh;
4	Xác định nồng độ khối lượng CO	TCVN 5972:1995	Máy đo khí độc Metrosonics PM 2000; Máy đo nồng độ khí thải IAQRAE	- Phạm Đức Hạnh;
5	Xác định nồng độ khối lượng SO <sub>2</sub>	TCVN 5971:1995	Máy đo khí độc Metrosonics PM 2000; Máy đo nồng độ khí IAQRAE	- Phạm Đức Hạnh;
6	Xác định nồng độ khối lượng NO <sub>2</sub>	TCVN 6137:2009	Máy đo khí độc Metrosonics PM 2000; Máy đo nồng độ khí IAQRAE	- Phạm Đức Hạnh;
7	Xác định hàm lượng bụi lắng PM <sub>2.5</sub>	TCVN 10736-37:2023;	Máy xác định hàm lượng bụi trong không khí Casella	- Phạm Đức Hạnh;

8	Xác định hàm lượng bụi lắng PM10	TCVN 10736-34:2023;	Máy xác định hàm lượng bụi trong không khí Casella	- Phạm Đức Hạnh;
9	Đo các hợp chất hữu cơ bay hơi (TVOC) trong không khí trong nhà	TCVN 10736:2017 TCVN12247:2018	Máy đo nồng độ khí thải VRAE	- Phạm Đức Hạnh;
10	Phương pháp đo tiếng ồn (Các đại lượng cơ bản và mức áp suất âm)	TCVN 7878-1:2008; TCVN 7878-2:2010	Máy đo tiếng ồn Quest temp 2200; Máy đo tiếng ồn Quest temp 2900	- Phạm Đức Hạnh;
11	Âm học - Xác định mức công suất âm của nguồn phát ồn bằng áp suất âm - Phương pháp đo so sánh tại hiện trường	TCVN 9228:2012;	Hệ thống phân tích âm học đa năng;	- Phạm Đức Hạnh;
12	Xác định mức áp suất âm của tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị	TCVN 12964:2020; TCVN 12965:2020; TCVN 12966:2020; TCVN 12967:2020; TCVN 12968:2020; TCVN 12969:2020	Máy đo tiếng ồn Quest model 2900; Máy đo tiếng ồn Quest temp 2200	- Phạm Đức Hạnh;
13	Đo các thông số âm thanh trong phòng	TCVN 10615-1:2014; TCVN 10615-2:2014; TCVN 10615-3:2014	Máy đo tiếng ồn Quest model 2900;	- Phạm Đức Hạnh;
14	Đánh giá cách âm không khí trong các công trình xây dựng và cấu kiện xây dựng	TCVN 7192-1:2002	Hệ thống phân tích âm học đa năng;	- Phạm Đức Hạnh;
15	Đánh giá cách âm va chạm trong các công trình xây dựng và cấu kiện xây dựng	TCVN 7192-2:2002	Hệ thống phân tích âm học đa năng;	- Phạm Đức Hạnh;
16	Xác định lưu lượng không khí trong các hệ thống bằng phương pháp đo hiện trường	ISO 16956:2015	Máy đo ALNOR Velometer Seri 6000	- Phạm Đức Hạnh;
17	Đo chất lượng không khí trong nhà	TCVN 5508 : 2009; TCVN 13521:2023;	Máy đo nồng độ khí IAQRAE; Thiết bị đo vận tốc khí, nhiệt độ và độ ẩm ALNOR	- Phạm Đức Hạnh;
18	Đo nhiệt độ	TCVN 5508 : 2009;	Thiết bị chụp ảnh nhiệt hồng ngoại Flir; Máy đo nhiệt độ 12 kênh Digi	- Phạm Đức Hạnh;

19	Đo lưu lượng dòng khí	TCVN 5508 : 2009;	Máy đo ALNOR Velometer Seri 6000	- Phạm Đức Hạnh;
20	Đo áp suất không khí	TCVN 5508 : 2009;	Máy đo ALNOR Velometer Seri 6000	- Phạm Đức Hạnh;
21	Đo xác định các tính chất của không khí ẩm	TCVN 5508 : 2009;	Máy đo nhiệt ẩm không khí QUEST temp 36	- Phạm Đức Hạnh;
22	Thử nghiệm đo độ ồn trong đường ống thông gió	TCVN 5136:1990;	Máy đo tiếng ồn Quest model 2900	- Phạm Đức Hạnh;
23	Thử không phá hủy - Xác định cường độ nén của bê tông sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy	TCVN 9335:2012	- Máy đo kiểm thời gian và vận tốc sóng âm UK1401 SURFER; - Thiết bị bật nảy kiểm tra cường độ bê tông HT225-NB	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách - Dương Văn Tuân.
24	Thử không phá hủy - Xác định cường độ nén bê tông bằng súng bật nảy	TCVN 9334:2012	- Thiết bị bật nảy kiểm tra cường độ bê tông HT225-NB	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách - Dương Văn Tuân.
25	Phương pháp siêu âm xác định cường độ chịu nén	TCVN 13536:2022	- Máy đo kiểm thời gian và vận tốc sóng âm UK1401 SURFER;	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách - Dương Văn Tuân.
26	Thử không phá hủy - Đánh giá chất lượng bê tông bằng phương pháp xung siêu âm	TCVN 13537:2022	- Máy đo kiểm thời gian và vận tốc sóng âm UK1401 SURFER;	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách - Dương Văn Tuân.
27	Xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012	- Máy đo điện từ LR-G200	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách - Dương Văn Tuân.
28	Thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu bê tông cốt thép chịu uốn trên công trình	TCVN 9344:2012	- Máy dataloger TDS 540; - Đồng hồ đo chuyển vị	- Dương Văn Tuân; - Bùi Văn Chiến
29	Thử tải kết cấu dàn thép, dàn không gian	ASTM E 73:83; JGJ 7:1991; JGJ 78:1991	- Máy dataloger TDS 540; - Túi nước treo tải loại 500kg, 1000kg, 3000kg - Đồng hồ đo chuyển vị; - Phiến đo biến dạng	- Dương Văn Tuân; - Bùi Văn Chiến; - Lê Hùng; - Phạm Duy Thăng; - Trịnh Việt Dũng

30	Thử tải khung trần treo	ASTM C 635M-13; EN 13964-14	- Máy dataloger TDS 540; - Túi nước treo tải loại 500kg, 1000kg, 3000kg - Đồng hồ đo chuyển vị; - Phiến đo biến dạng	- Dương Văn Tuấn; - Bùi Văn Chiến; - Lê Hùng; - Phạm Duy Thăng; - Trịnh Việt Dũng
31	Cọc - Phương pháp thí nghiệm tại hiện trường bằng tải trọng tĩnh nén dọc trục, đo biến dạng, ứng suất dọc trục	TCVN 9393:2012 ASTM D1143 BS 8004:2015 JGJ 106:2014	- Kích 200 tấn, 300 tấn, 500 tấn, 600 tấn; - Máy dataloger TDS 540; - Đồng hồ đo áp suất; - Đồng hồ đo chuyển vị; - Dầm thép, bom thủy lực...	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách; - Trịnh Việt Dũng; - Nguyễn Hoàng Hải
32	Cọc khoan nhồi, cọc tường vây - Xác định tính đồng nhất của bê tông - Phương pháp xung siêu âm	TCVN 9396:2012; ASTM D6760; JGJ 106:2014	- Máy siêu âm Chum của hãng Pile test	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách; - Trịnh Việt Dũng; - Nguyễn Hoàng Hải
33	Cọc - Phương pháp thử động biến dạng lớn	TCVN 11321:2016 ASTM D 4945; JGJ 106:2014	- Máy PDA-8G của hãng PDI	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách; - Trịnh Việt Dũng;
34	Cọc - Phương pháp thí nghiệm bằng phương pháp tự cân bằng; phương Osterberg (O-cell)	TCVN 9393:2012; ASTM D8169/D8169M-18; JGJ 106:2014; JGJ/T403:2017	- Kích 200 tấn, 300 tấn, 500 tấn, 600 tấn; - Máy dataloger TDS 540; - Đồng hồ đo áp suất; - Đồng hồ đo chuyển vị; - Dầm thép, bom thủy lực...	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách; - Trịnh Việt Dũng;
35	Cọc - Kiểm tra khuyết tật bằng phương pháp động biến dạng nhỏ	TCVN 9397:2012; ASTM D5882; JGJ 106:2014	- Máy PIT của hãng PDI	- Bùi Văn Chiến; - Lê Xuân Bách; - Trịnh Việt Dũng;

### 3. Cam kết

Tổ chức cam kết:

- \_ Thông tin cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác;
- \_ Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố;
- \_ Cập nhật khi có thay đổi theo quy định.

TT CÁC DỰ ÁN QUỐC TẾ VÀ XÂY DỰNG

Hà Nội, ngày 10/04/2026  
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG